

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI



BÀI VIẾT

**“PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG HẠT ĐIỀU,
THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG NĂM 2024”**

Thuộc nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước” năm 2024

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG HẠT ĐIỀU

(Tháng 8 và 8 tháng năm 2024)

Thuộc nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước” năm 2024

I. NGUỒN CUNG

1. Tình hình sản xuất

- **Diện tích:** Diện tích trồng điều của nước ta trong xu hướng giảm, đến năm 2023 đạt khoảng 301,1 nghìn ha, giảm 2,8% so với năm 2022.

Xu hướng giảm diện tích trồng điều có thể tiếp tục do giá điều thấp trong thời gian dài, trồng điều không hiệu quả, chuyển sang các loại cây trồng khác hiệu quả hơn. Ngoài ra, còn là do chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp.

- **Sản lượng:** Sản lượng hạt điều năm 2023 của Việt Nam ước đạt 343,3 nghìn tấn, tăng 4,4% so với năm 2022. Dự báo, vụ mùa 2024- 2025 thời tiết bất lợi, nhiều sâu bệnh nên sản lượng điều giảm nhẹ.

Bảng 1: Diện tích, sản lượng điều 2020-2023

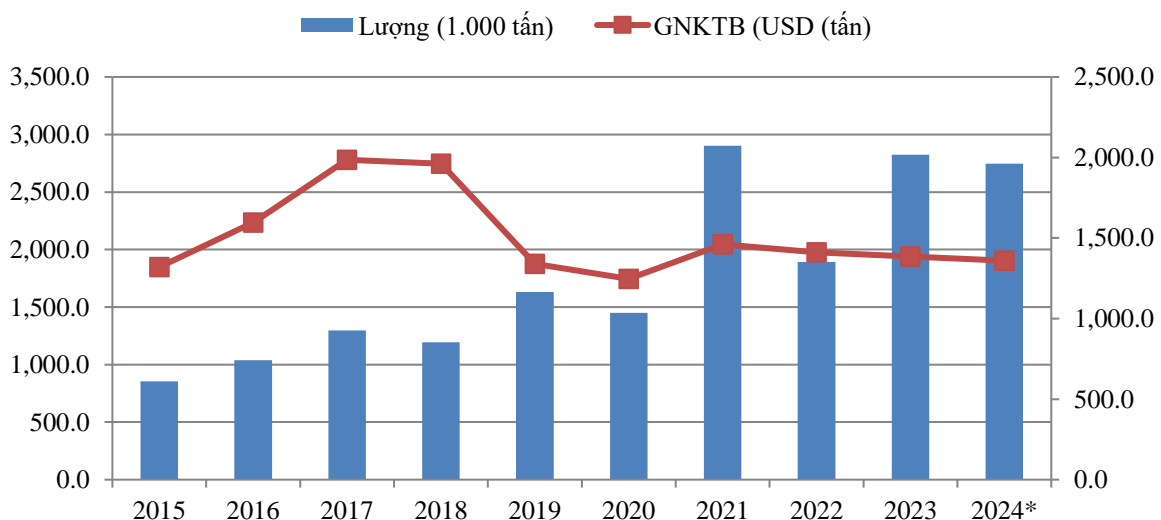
	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	So với năm 2022 (%)
DT gieo trồng	1.000 ha	302,4	314,3	309,8	301,1	-2,8
Sản lượng	1.000 tấn	348,5	399,3	328,8	343,3	4,4
Xuất khẩu	tấn	514.718	579.430	519.669	599.417	15,3

Nguồn: VITIC tổng hợp từ Tổng cục Thống kê

2. Tình hình nhập khẩu

Sau khi tăng mạnh trong năm 2023 tăng 46,2% về lượng và tăng 19,6% về kim ngạch, nhập khẩu hạt điều của Việt Nam năm 2024 đã hạ nhiệt.

Biểu đồ 1: Lượng và giá điều nhập khẩu trung bình qua các năm từ 2015-2024

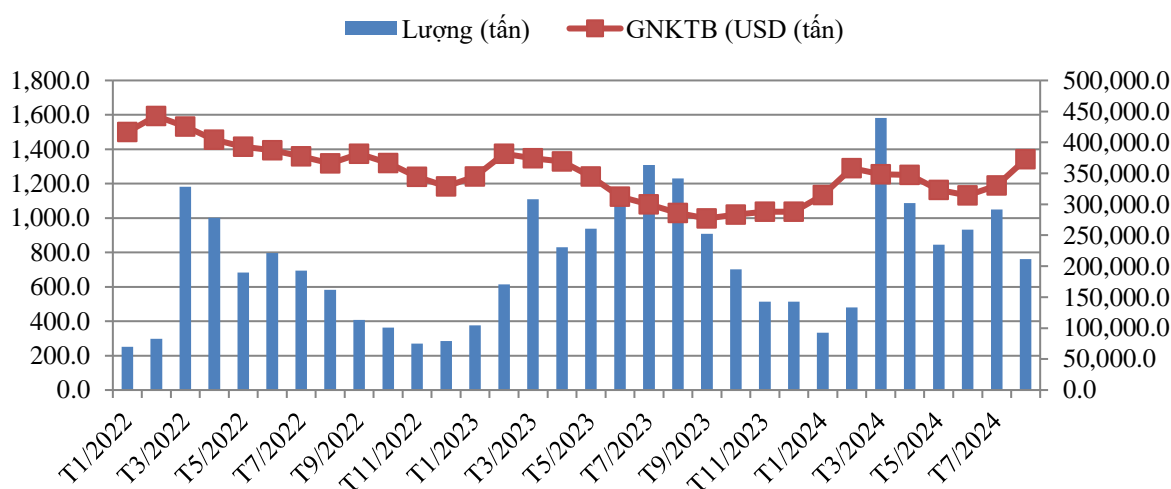


Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

Theo số liệu thống kê, ước tính nhập khẩu hạt điều của Việt Nam trong tháng 8/2024 đạt 211,2 nghìn tấn, kim ngạch đạt 283,3 triệu USD, giảm 27,5% về lượng và giảm 18,2% về kim ngạch so với tháng trước. Tính chung 8 tháng năm 2024, nước ta đã nhập khẩu hạt điều đạt 1.991,6 nghìn tấn, kim ngạch đạt 2,43 tỷ USD, giảm 4,1% về lượng và giảm 2,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2023.

Còn theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, nhập khẩu hạt điều của Việt Nam trong tháng 7/2024 đạt 291,4 nghìn tấn, trị giá 346,4 triệu USD, tăng 1,9% về lượng và tăng 7% về trị giá so với tháng trước đó. Tính chung 7 tháng năm 2024, nhập khẩu hạt điều của Việt Nam đạt 1.781,2 nghìn tấn, trị giá 2.145,9 triệu USD, tăng 2,5% về lượng và tăng 0,6% về trị giá so với năm 2023.

Biểu đồ 2: Lượng và giá điều nhập khẩu trung bình từ năm 2022-T8/2024



Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

Về thị trường: Trong 7 tháng năm 2024, nhập khẩu điều thô từ thị trường Campuchia là lớn nhất chiếm 47,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hạt điều của cả nước, đạt 786,5 nghìn tấn, kim ngạch đạt 1.012,9 triệu USD, tăng 34,1% về lượng và tăng 26,3% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái.

Tiếp đến là nhập khẩu điều thô từ Bờ Biển Ngà chiếm 17,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hạt điều của cả nước, đạt 325,2 nghìn tấn, kim ngạch đạt 368,9 triệu USD, giảm 21,2% về lượng và giảm 23,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2023.

Thứ ba là nhập khẩu điều thô từ Ghana chiếm 10,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hạt điều của cả nước, đạt 201,7 nghìn tấn, kim ngạch đạt 222,9 triệu USD, tăng 12,7% về lượng và tăng 11,4% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2023.

Bảng 2: Thị trường nhập khẩu hạt điều tháng 7 và 7 tháng năm 2024

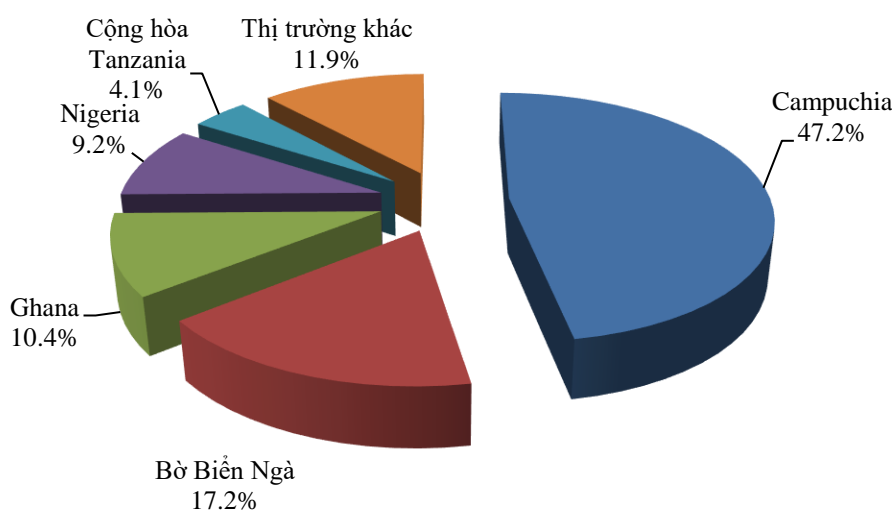
Thị trường	T7/2024		So với T6/2024		7T/2024		So với 7T/2023 (%)	
	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)
Tổng	291.413	346.450	1,9	7,0	1.781.183	2.145.957	2,5	0,6
Campuchia	7.591	12.270	-65,9	-62,6	786.527	1.012.994	34,1	26,3

Thị trường	T7/2024		So với T6/2024		7T/2024		So với 7T/2023 (%)	
	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)
Bờ Biển Ngà	108.117	126.548	15,0	18,0	325.191	368.868	-21,2	-23,2
Ghana	60.203	70.776	13,3	24,1	201.719	222.895	12,7	11,4
Nigeria	61.130	72.177	-14,3	-7,0	176.897	197.890	5,0	7,5
Cộng hòa Tanzania	107	187	-93,6	-91,2	70.235	88.627	-30,3	-34,2
Indonesia	521	769	-54,6	-49,6	15.769	18.330	306,3	289,6

Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

Biểu đồ 3: Cơ cấu thị trường nhập khẩu hạt điều trong 7 tháng năm 2024

Tính theo kim ngạch



Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ

1. Tiêu thụ trong nước

Tiêu thụ nhân điều trong nước giảm do thu nhập người dân giảm sút. Tiêu thụ điều trong nước chiếm một phần nhỏ còn lại là để xuất khẩu.

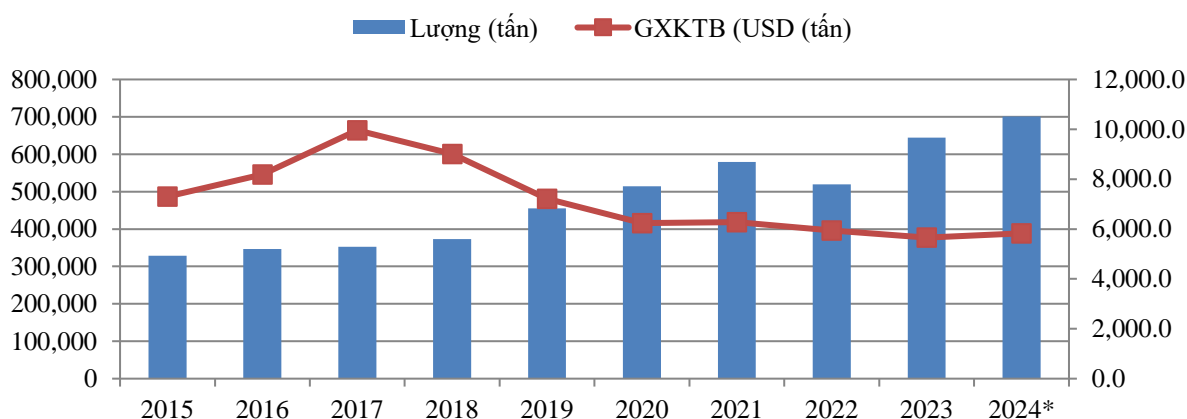
Xu hướng ăn thuần chay trên toàn thế giới cũng như tại Việt Nam trong những năm gần đây khiến cho nhu cầu về các loại hạt và thực phẩm chế biến từ hạt tăng cao, đặc biệt là nhu cầu hạt điều.

2. Tình hình xuất khẩu

Việt Nam giữ vị thế số 1 thế giới về chế biến và xuất khẩu điều nhân trong suốt 2 thập kỷ qua, chiếm tỷ lệ tới 80% tổng khối lượng điều xuất khẩu toàn cầu trong 16 năm liên tiếp.

Năm 2023 xuất khẩu hạt điều của Việt Nam đạt 644,1 nghìn tấn, kim ngạch đạt 3,64 tỷ USD, tăng 24% về lượng và tăng 18,1% về kim ngạch so với năm 2022.

Biểu đồ 4: Lượng và giá điều xuất khẩu trung bình qua các năm từ 2015-2024

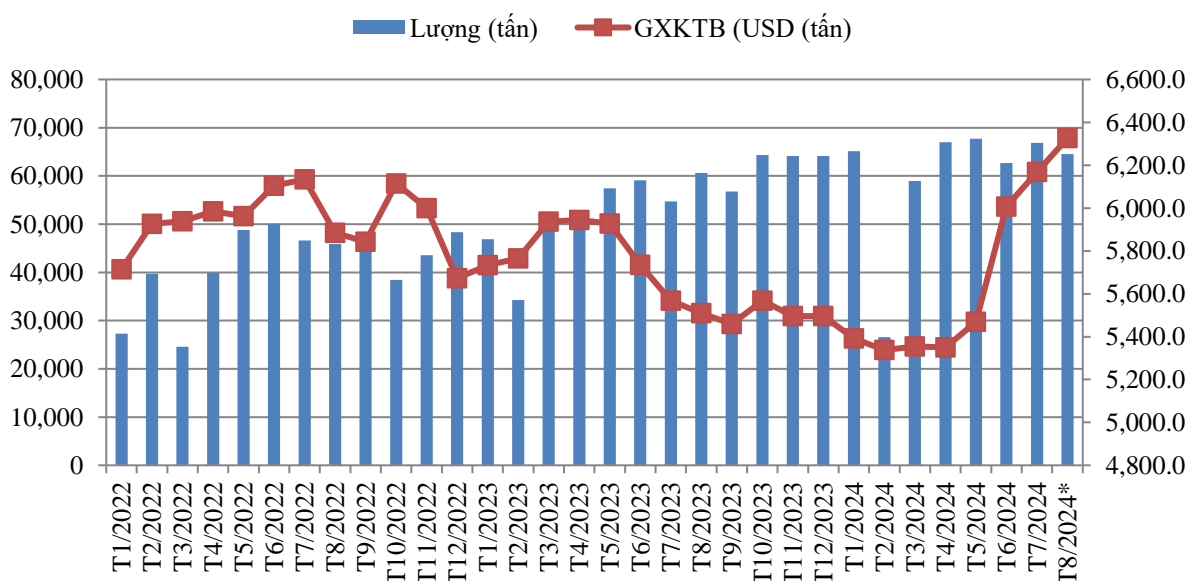


Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

Theo số liệu thống kê xuất khẩu hạt điều trong tháng 8/2024 đạt 64,6 nghìn tấn, trị giá 408,4 triệu USD, giảm 3,5% về lượng và giảm 1% về trị giá so với tháng 7/2024. Tính chung 8 tháng năm 2024 xuất khẩu hạt điều ước đạt 486,5 nghìn tấn, kim ngạch đạt 2.775,8 triệu USD, tăng 22,9% về lượng và tăng 21,8% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2023.

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, xuất khẩu hạt điều của Việt Nam trong tháng 7/2024 đạt 66,9 nghìn tấn, trị giá 412,4 triệu USD, tăng 6,8% về lượng và tăng 9,6% về trị giá so với tháng 6/2024. Tính chung 7 tháng năm 2024, xuất khẩu hạt điều đạt 421,6 nghìn tấn, trị giá 2.365,5 triệu USD, tăng 25,9% về lượng và tăng 21,6% về trị giá so với năm 2023.

Biểu đồ 5: Lượng và giá điều xuất khẩu trung bình trong năm 2019-T8/2024



Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

Về thị trường:

Trong 7 tháng năm 2024, Hoa Kỳ đứng vị trí hàng đầu với lượng xuất khẩu chiếm 26,8% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hạt điều của cả nước, đạt 114,1 nghìn tấn, kim ngạch 634,7 triệu USD, tăng 28,3% về lượng và tăng 24% kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái.

Thứ hai là xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc chiếm 17,5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hạt điều của cả nước, đạt 74,6 nghìn tấn với kim ngạch 414,1 triệu USD, tăng 58,1% về lượng và tăng 38% kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái.

Tiếp đến là xuất khẩu sang thị trường Hà Lan chiếm 9,2% trong tổng kim ngạch, đạt 37,9 nghìn tấn, kim ngạch đạt 217,3 triệu USD, tăng 15,7% về lượng và tăng 12,8% kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái.

Ngoài ra xuất khẩu sang các thị trường có mức tăng trưởng mạnh như: Đức, UAE, Canada, Australia, Canada, Tây Ban Nha, Israel, Iraq, Nga, Tây Ban Nha, Lithuania, Đài Loan, Hy Lạp, Ấn Độ với mức tăng lần lượt là 26,8%, 50,6%, 13,8%; 15,3%, 38,4%, 30,2%, 37,4%, 51,2%, 131,8%, 33,8%, 35,%...

Bảng 3: Thị trường xuất khẩu hạt điều tháng 7 và 7 tháng năm 2024

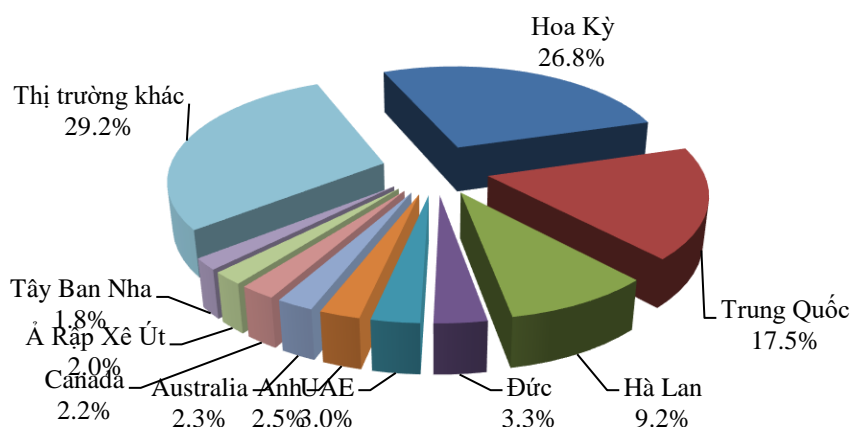
Thị trường	T7/2024		So với T6/2024		7T/2024		So với 7T/2023 (%)	
	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)
Tổng	66.872	412.443	6,8	9,6	421.560	2.365.491	25,9	21,6
Hoa Kỳ	20.921	129.384	22,8	29,1	114.047	634.768	28,3	24,0
Trung Quốc	8.774	51.518	-25,5	-25,2	74.585	414.118	58,1	38,0
Hà Lan	7.660	46.954	3,5	8,1	37.899	217.275	15,7	12,8
Đức	2.397	14.394	-4,0	-0,4	14.196	77.883	30,8	26,8
UAE	1.948	13.094	32,6	30,9	12.109	71.517	45,1	50,6
Anh	2.065	11.014	34,7	43,6	11.966	59.783	13,6	9,7
Australia	1.628	9.488	17,3	28,0	10.203	54.592	16,6	13,8
Canada	1.527	9.190	94,0	84,1	9.161	53.186	20,4	15,3
Ả Rập Xê Út	1.088	8.004	13,9	18,2	7.797	47.277	4,0	7,5
Tây Ban Nha	1.256	8.264	-8,5	-10,6	7.327	43.315	34,2	38,4
Israel	788	5.833	-14,4	-14,6	5.629	39.751	24,2	30,2
Iraq	628	4.636	-36,4	-36,1	6.012	38.035	30,0	37,4
Nga	703	3.622	-5,3	-6,9	7.384	36.367	60,9	51,2
Nhật Bản	902	6.009	9,1	21,3	5.697	34.382	4,2	-0,5
Pháp	1.100	6.758	66,7	64,6	5.764	33.537	18,6	9,9
Lithuania	396	2.467	-27,9	-34,4	5.907	33.514	123,9	131,8
Thái Lan	914	5.674	40,2	54,5	5.619	28.640	-1,0	-8,4
Đài Loan	542	4.102	-16,4	-16,3	3.741	26.143	29,3	33,8
Italy	776	3.423	-1,3	26,7	5.291	20.003	8,9	-0,1
Hy Lạp	511	3.483	0,2	12,9	3.009	17.471	34,2	35,0
Ấn Độ	543	3.310	3,2	-2,0	2.344	14.242	12,7	25,5

Thị trường	T7/2024		So với T6/2024		7T/2024		So với 7T/2023 (%)	
	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)	Lượng (Tấn)	Kim ngạch (Nghìn USD)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)
Bi	172	982	-13,1	-6,3	2.221	12.285	17,3	6,0
New Zealand	551	2.742	81,3	65,4	2.398	11.651	21,4	13,3
Hồng Kông	137	1.018	21,2	5,2	1.195	9.467	-6,5	-3,9
Philippines	366	1.810	17,3	11,6	2.088	9.243	1,9	-5,8
Ai Cập	92	781	-25,2	-25,0	992	6.935	8,8	14,5
Na Uy	148	873	105,6	112,4	727	4.076	-3,3	-7,2
Singapore	118	760	-9,2	-7,0	681	3.997	5,3	-0,6
Nam Phi	112	698	-17,7	-13,5	641	3.412	21,2	16,0
Kyrgyzstan	46	363	-33,3	-15,5	564	3.400	-23,1	-25,2
Kuwait	33	262	22,2	48,3	368	2.358	9,5	6,6
Pakistan	83	542	492,9	415,7	210	1.312	-78,1	-77,0

Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

Biểu đồ 6: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hạt điều trong 7 tháng năm 2024

Tính theo kim ngạch



Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu từ TCHQ

III. DIỄN BIẾN GIÁ

Giá hạt điều trong tháng 8/2024 tại các địa phương trồng điều lớn nhất cả nước dao động từ 41.000 – 47.000 đồng/kg, giảm so với tháng trước do nguồn cung dồi dào. So với cùng kỳ năm 2023 giá điều giảm từ 4.000-6.000 đồng/kg. Trong khi đó giá một số nông sản tăng mạnh, nhất là cà phê và hạt tiêu.

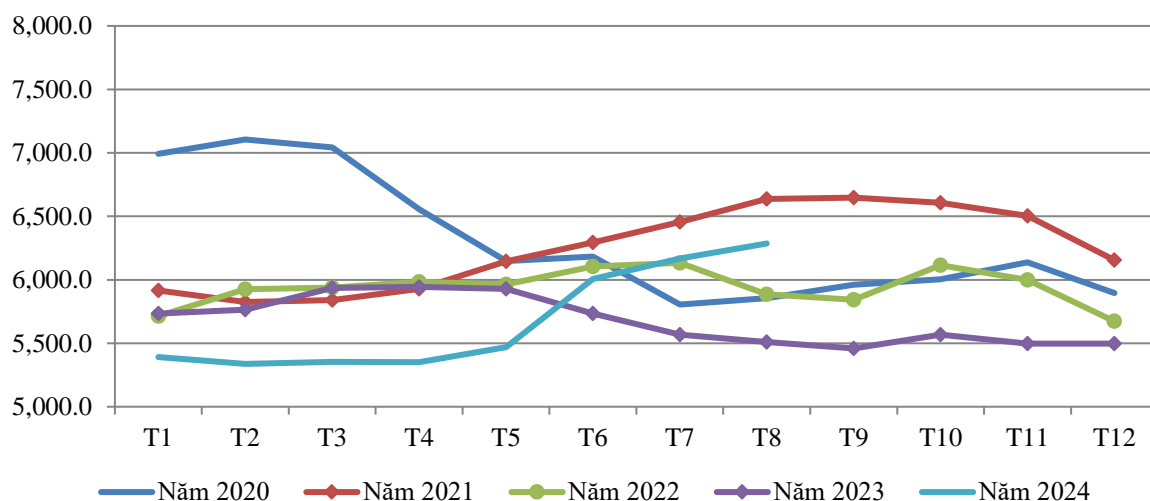
Với xu hướng giá hạt điều thế giới tiếp tục giảm nên giá trong nước dự kiến còn nhiều biến động trong thời gian tới.

Giá xuất khẩu hạt điều trung bình của Việt Nam trong tháng 8 năm 2024 đạt mức 6.285,9 USD/tấn, tăng 1,9% so với tháng trước và tăng 14,07% so với cùng kỳ

năm 2023. Tính chung 8 tháng năm 2024, giá xuất khẩu bình quân hạt điều của Việt Nam đạt mức 5.670,5 USD/tấn, giảm 1,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Biểu đồ 7: Diễn biến giá điều xuất khẩu trung bình qua các tháng từ năm 2020 – T8/2024

ĐVT: USD/tấn



Nguồn: VITIC tổng hợp

IV. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Theo hiệp hội Điều Việt Nam (Vinacas), tình hình sản xuất và tiêu thụ hạt điều đang đối mặt nhiều thách thức cả trong nước và trên thị trường quốc tế. Ở Việt Nam, sản lượng hạt điều trong nước năm 2024 giảm khoảng 20%. Tại Bờ Biển Ngà - quốc gia cung ứng điều thô lớn cho Việt Nam - sản lượng điều giảm từ 20-25%.

Tuy nhiên, hiện nay, Campuchia và nhiều quốc gia ở châu Phi đẩy mạnh sản xuất điều thô và chế biến sâu điều nhân khiến ngành điều Việt Nam phải đối mặt sự cạnh tranh khốc liệt.

Thực tế, diện tích điều của nước ta đang bị thu hẹp bởi nông dân chuyển sang các cây trồng khác như cà-phê, tiêu...; những vườn điều đang sản xuất thì chủ yếu đã nhiều năm tuổi, cây đã lão hóa cho nên năng suất, sản lượng giảm.

Cùng với đó, xuất khẩu hạt điều cũng đang gặp nhiều khó khăn với các thị trường chủ lực như Mỹ và Trung Quốc đã giảm nhập khẩu do có sự dư thừa nguồn cung từ các quốc gia sản xuất khác như Bờ Biển Ngà, Ghana, Tanzania. Ngoài ra, ngành công nghiệp hạt điều Việt Nam cũng phải đối mặt với các vấn đề liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc, tạo ra những thách thức mới.

Với những biến động này, ngành công nghiệp hạt điều cần đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng sản phẩm, tăng cường an toàn thực phẩm và quản lý nguồn gốc, nhằm duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu, đồng thời đối mặt với sự biến động không lường trước được trên thị trường quốc tế.

Dự báo xuất khẩu hạt điều của Việt Nam sẽ gặp nhiều khó khăn khi giá thế giới giảm. Giá hạt điều còn nhiều biến động và xu hướng chủ yếu là giảm.

MỤC LỤC

I. NGUỒN CUNG.....	2
1. Tình hình sản xuất	2
2. Tình hình nhập khẩu	2
II. TÌNH HÌNH TIÊU THU.....	4
1. Tiêu thụ trong nước	4
2. Tình hình xuất khẩu	4
III. DIỄN BIẾN GIÁ	7
IV. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.....	8
DANH MỤC BIỂU ĐỒ.....	9

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Lượng và giá điều nhập khẩu trung bình qua các năm từ 2015-2024	2
Biểu đồ 2: Lượng và giá điều nhập khẩu trung bình từ năm 2022-T8/2024.....	3
Biểu đồ 3: Cơ cấu thị trường nhập khẩu hạt điều trong 7 tháng năm 2024	4
Biểu đồ 4: Lượng và giá điều xuất khẩu trung bình qua các năm từ 2015-2024	5
Biểu đồ 5: Lượng và giá điều xuất khẩu trung bình trong năm 2019-T8/2024	5
Biểu đồ 6: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hạt điều trong 7 tháng năm 2024	7
Biểu đồ 7: Diễn biến giá điều xuất khẩu trung bình qua các tháng từ năm 2020 – T8/2024.....	8

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Diện tích, sản lượng điều 2020-2023	2
Bảng 2: Thị trường nhập khẩu hạt điều tháng 7 và 7 tháng năm 2024	3
Bảng 3: Thị trường xuất khẩu hạt điều tháng 7 và 7 tháng năm 2024	6

